

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của BCH Trung ương Đảng khóa XI “về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” gắn với Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Chương trình hành động số 79-CTHĐ/TU ngày 28/10/2013 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25-NQ/TW

I. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25-NQ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 25- NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW và Chương trình hành động số 79-CTHĐ/TU

Hàng năm, Văn phòng UBND tỉnh (Văn phòng) ban hành đầy đủ các Chương trình, Kế hoạch về công tác Dân vận chính quyền nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện tốt nội dung của Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chương trình hành động số 79-CTHĐ/TU ngày 28/10/2013 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 25 -NQ/TW; Quyết định số 460-QĐ/TU, ngày 15/12/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về ban hành Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị tỉnh Quảng trị, Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 01/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục tăng cường, đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 460-QĐ/TU, ngày 15/12/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về ban hành Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị tỉnh Quảng Trị và các Chương trình, Kế hoạch về công tác dân vận hàng năm của tỉnh đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động (CCVC) trong Văn phòng để tổ chức triển khai thực hiện...

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phối hợp trong thực hiện công tác dân vận giữa các phòng, ban, trung tâm với cấp uỷ và các tổ chức đoàn thể. Công tác dân vận đã chú trọng việc gắn xây dựng với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia giám sát, phản biện và quản lý xã hội, giải quyết những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình. Lãnh đạo Văn phòng, Thủ trưởng các phòng, ban, trung tâm và CCVC đã quan tâm và dành nhiều thời gian tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với công dân; phát hiện và xử lý tại chỗ các mâu thuẫn, làm giảm thiểu những phát sinh khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

Tăng cường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân vận trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

2. Kết quả lãnh đạo thực hiện những chủ trương và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 25-NQ/TW

2.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; làm cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của Nhân dân với Đảng và Nhà nước

Nhận thức được tầm quan trọng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, thông qua các đợt phổ biến về Nghị quyết của Đảng, các buổi sinh hoạt chi bộ, Đảng uỷ Văn phòng đã chỉ đạo, quán triệt đến từng cán bộ, đảng viên về công tác dân vận, góp phần xây dựng đội ngũ CCVC có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của tỉnh; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu với nhân dân. Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp để thực hiện hiệu quả về công tác dân vận tại cơ quan, đơn vị. Cán bộ, Đảng viên luôn gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện dân chủ trong các cấp uỷ và cơ quan, nghiêm túc trong việc tự phê bình và phê bình, thực hiện dân chủ trong công tác cán bộ cũng như chế độ chính sách đối với CCVC trong Văn phòng. Tất cả các cơ chế, chính sách tổ chức thực hiện tại Văn phòng đều được công khai để CCVC có quyền và nghĩa vụ tham gia ý kiến, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao.

Chú trọng và tạo điều kiện cho cán bộ làm công tác dân vận, CCVC tại các phòng, ban, trung tâm thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến nhân dân tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, công tác dân vận, dân chủ... để nâng cao trình độ lý luận chính trị, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động quần chúng nhân dân.

Xác định công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, mọi cán bộ, đảng viên, CCVC đều phải làm công tác dân vận theo chức trách của mình. Từ đó, CCVC nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình về công tác dân vận chính quyền, tích cực phát huy quyền làm chủ trong

thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, tích cực tham gia xây dựng cơ quan thông qua việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; kỷ luật, kỷ cương nề nếp, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và thái độ phục vụ nhân dân được nâng lên, luôn lắng nghe ý kiến nhân dân, nêu cao vai trò trách nhiệm trong việc tiếp công dân; không quan liêu, cửa quyền, không gây phiền hà cho nhân dân, luôn tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

2.2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ CCVC về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận chính quyền; đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; tăng cường công tác tuyên truyền, nêu gương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt và làm tốt công tác dân vận.

Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, các văn bản của Đảng và nhà nước về phòng chống tham nhũng, tiêu cực...qua đó làm chuyển biến lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hiệu quả, gần dân, tôn trọng dân, lắng nghe ý kiến của dân, có trách nhiệm với dân, tích cực chống các biểu hiện tiêu cực như tham nhũng, quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho dân.

Tuyên truyền, đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở với việc triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; tham mưu lãnh đạo tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với dân...

Đăng tải đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác dân vận lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Văn phòng nhằm thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, đảm bảo công tác dân vận chính quyền đem lại hiệu quả, thiết thực và tạo hiệu ứng lan rộng trong toàn thể CCVC và người dân của địa phương.

2.3. Việc tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước

Trong những năm qua, công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp nói chung và tại Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục được tăng cường, đổi mới một cách toàn diện, đồng bộ, bám sát và thể hiện rõ, nhất quán quan điểm công tác dân vận của Đảng là vì nhân dân, chăm lo, nâng cao mọi mặt đời sống của nhân dân; mở rộng dân chủ, phát huy vai trò, quyền làm chủ của nhân dân. Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 01/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục tăng cường,

đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 460-QĐ/TU, ngày 15/12/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về ban hành Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị tỉnh Quảng trị, qua đó, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đoàn kết toàn dân, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị với nhân dân; từng bước hoàn thiện phương pháp điều hành, quản lý nhà nước; chấn chỉnh lề lối, tác phong, ý thức, thái độ làm việc của đội ngũ CCVC, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng hệ thống chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các phòng chuyên môn coi trọng việc cải cách thủ tục hành chính; xây dựng các quy trình giải quyết công việc hợp lý, khoa học gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, nêu cao tinh thần trách nhiệm của CCVC trong việc sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc của cơ quan. Tăng cường việc ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm đem lại hiệu quả công việc, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các tổ chức và cá nhân. Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 234/QĐ-UBND về việc Thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị nhằm thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính Nhà nước cho người dân, sau thời gian đi vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã nhận được sự đồng thuận cao trong nhân dân.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 và công tác CCHC năm 2023; Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của Văn phòng UBND tỉnh (Văn phòng), góp phần xây dựng nền hành chính tỉnh Quảng Trị ngày càng tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả, nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của Văn phòng UBND tỉnh.

Quán triệt, chỉ đạo CCVC luôn thực hiện tốt Quy chế văn hóa công vụ và Quy tắc ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ và giao tiếp với nhân dân. Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao, sử dụng hiệu quả thời giờ làm việc; Không lợi dụng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để gây những phiền hà,

trục lợi khi xử lý, giải quyết công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp...

2.4. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua*”, những năm qua các cấp ủy đảng, Lãnh đạo Văn phòng đã thường xuyên quan tâm đến việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, gắn công tác thi đua với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh. Tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và của tỉnh phát động. Trên cơ sở đó, Văn phòng UBND tỉnh đã phát động các phong trào thi đua phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của từng đơn vị. Bám sát Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội đồng TĐKT tỉnh, căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, hàng năm, Văn phòng UBND tỉnh đã bám sát nhiệm vụ chính trị được giao và tình hình thực tiễn để tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Tập trung phấn đấu thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ CCVC và người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tăng cường quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo; chăm lo cải thiện đời sống nhân dân.

Hàng năm, Đảng ủy, Lãnh đạo Văn phòng chỉ đạo các đơn vị tổ chức xây dựng mô hình và thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” được thực hiện gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nhất là các nội dung trong bài báo “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh và việc triển khai các chuyên đề: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt; nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm...

Qua các phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã thực sự phát huy và tôn trọng quyền làm chủ của cán bộ, công chức và nhân dân, kịp thời động viên những tấm gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.5. Việc đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về CTDV.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, đã góp phần đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; đồng thời tích cực ngăn chặn, phòng ngừa suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ cơ quan.

Đảng ủy cơ quan Văn phòng tập trung kiểm tra, giám sát việc triển khai, nghiên cứu, học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Đảng các cấp. Trong đó chú trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; giám sát đảng viên trong Đảng ủy và các chi bộ; giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn, thư khiếu nại của tổ chức đảng và đảng viên. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Thực hiện các giải pháp về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được cơ quan chú trọng quan tâm và làm tốt từ công tác tuyên truyền, công tác tổ chức thực hiện trên cơ sở quy định của pháp luật đến nay tại Văn phòng không có vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, bức xúc, kéo dài hoặc phức tạp, đông người thuộc lĩnh vực quản lý.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm và nguyên nhân

Sau 10 năm thực hiện, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các công tác dân vận trong tình hình mới đã đi vào thực tiễn, tinh thần, thái độ của CCVC và nhân dân đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về nhận thức cũng như thực hiện nhiệm vụ, tạo được sự đồng thuận của CCVC các đơn vị và nhân dân, góp phần củng cố lòng tin của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đối với chính quyền các cấp và của cả hệ thống chính trị.

Đã tăng cường, chỉnh đốn và cải tiến lề lối làm việc, giải quyết kịp thời những vướng mắc của nhân dân; đội ngũ CCVC được củng cố, kiện toàn để bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm trong công việc. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được thực hiện kịp thời và đảm bảo quy định; việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở có những chuyển biến tích cực, phát huy được quyền làm chủ của nhân dân, tạo mối quan hệ tốt đẹp của nhân dân với chính quyền.

1.2. Hạn chế và nguyên nhân

Một số ít cá nhân, tập thể đôi khi chưa nắm bắt kịp thời thực trạng tình

hình tư tưởng, dư luận xã hội về công tác dân vận; nhận thức về dân chủ còn chưa đầy đủ; chính sách đối với cán bộ làm công tác dân vận còn hạn chế.

Một số CCVC có khối lượng công việc chuyên môn lớn hoặc một số CCVC còn chưa dành nhiều thời gian trong việc nghiên cứu và tham gia đầy đủ các nội dung về công tác dân vận được các cơ quan đoàn thể phát động, tổ chức, nên công tác dân vận chưa được chú trọng.

Công tác tuyên truyền về công tác dân vận tuy đã được quan tâm nhưng chưa được thường xuyên, nội dung và hình thức chưa được phong phú nên một số bộ phận CCVC chưa nhận rõ trách nhiệm công tác dân vận, chưa phát huy được công tác dân vận trong thực tiễn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

2. Bài học kinh nghiệm

Trước hết, cần phải nâng cao nhận thức của CCVC về vai trò, tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác dân vận. Vì vậy, cần phải tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến đầy đủ về các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền đến toàn thể CCVC trong Văn phòng.

Phát huy vai trò của người đứng đầu trong tham gia và chỉ đạo thực hiện công tác dân vận, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền đối với công tác dân vận, coi đó là việc làm thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trước khi cụ thể hóa triển khai phải được bàn bạc dân chủ trong cơ quan, đơn vị và toàn thể nhân dân, để đưa ra các giải pháp có tính khả thi và tạo đồng thuận xuất phát từ lợi ích của tập thể, quan tâm chính đáng đến lợi ích cá nhân gắn liền với thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thông qua các phương tiện thông tin truyền thông để phổ biến, tuyên truyền rộng rãi, nhanh chóng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận.

Các cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận. Tăng cường sức mạnh đoàn kết, giáo dục CCVC nêu cao tinh thần cảnh giác âm mưu của các thế lực thù địch. Thường xuyên chăm lo, xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng được mở rộng, các thế lực thù địch không ngừng tuyên truyền, tổ chức các hoạt động, âm mưu chống phá Đảng và nhà nước. Chúng ráo riết lợi dụng triệt để vấn đề “dân tộc”, “tôn giáo”, “dân chủ”, “nhân quyền”, những sơ hở, yếu kém trong quản lý, phát triển kinh tế - xã hội để xuyên tạc, vu khống, chống phá Đảng, Nhà nước, kích động, lôi kéo, chia

rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm rạn nứt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang với nhân dân.

Trong khi đó, những kiến nghị, đề xuất và nguyện vọng của nhân dân chậm được giải quyết; đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn mà chưa được quan tâm đúng mức. Những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, điều hành có thể làm suy giảm đến công tác dân vận của Đảng, kết hợp với sự phát triển của mạng xã hội cũng có tác động sâu rộng, khả năng lan tỏa cao, chi phối đến tâm tư, tình cảm, suy nghĩ, hành động của người dân, dẫn đến các thế lực thù địch dễ dàng lợi dụng khuyết điểm của một cán bộ, đảng viên nào đó nhằm “tạo sóng” trên truyền thông xã hội, hòng hạ thấp uy tín lãnh đạo của Đảng, làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Ảnh hưởng của những mặt trái, tiêu cực của xã hội, sự tha hóa, suy thoái về đạo đức, lối sống, vô cảm, xa dân, thờ ơ với những khó khăn của nhân dân của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và một số tiêu cực, sai phạm mới nổi lên gần đây đã tác động không tốt đến công tác dân vận.

Vì vậy, các cấp chính quyền cũng như cán bộ, CCVC, mỗi công dân cần nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của công tác dân vận; các cấp ủy đảng, chính quyền cần tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung và về công tác dân vận nói riêng nhằm tiếp tục giữ vững ổn định tình hình chính trị và trật tự an toàn xã hội, thu hút các nguồn lực xã hội cho đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay, cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Các cấp ủy đảng, Lãnh đạo Văn phòng cần tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, quán triệt và thực hiện các quan điểm của Đảng về công tác dân vận. Đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận tại các đơn vị trực thuộc, đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi CCVC trong Văn phòng. Cần xác định việc thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đi cơ sở, gần gũi, sâu sát với nhân dân, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để có những chính sách đúng đắn, hợp lòng dân, dự báo trước tình hình để chủ động giải quyết kịp thời, bảo đảm nguyên tắc mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân; Xây dựng và thực hiện phong cách: *"trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân"*, *"nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin"*. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân; giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng liên quan trực tiếp đến nhân dân. Tập trung giải quyết đơn, thư khiếu nại,

tổ cáo, không để vụ việc phức tạp kéo dài, khiếu kiện đông người.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính gây phiền hà cho tổ chức và công dân. Tiếp tục rà soát và phân công, bố trí cán bộ phụ trách công tác dân vận. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên có hành vi quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu, hách dịch, cửa quyền và năng lực, phẩm chất kém.

4. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận, đặc biệt là việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương của Đảng về công tác dân vận, việc rà soát, xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường sự phối hợp thường xuyên giữa các tổ chức đoàn thể và cơ quan trong thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể và CCVC tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định.

5. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và các phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành phát động. Thực hiện tốt công tác bình xét thi đua - khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dân vận.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: (Không)

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của BCH Trung ương Đảng khóa XI “về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” của Văn phòng UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- ĐUK CQ & DN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HC-TC_(Ph).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**

Nguyễn Cửu